

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định Quỹ thi đua, khen thưởng
tại Đại học Quốc gia Hà Nội

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy định về Tiêu chuẩn và Quy trình xét duyệt Thi đua - Khen thưởng của Đại học Quốc gia Hà Nội được ban hành theo Quyết định số 55/CT-HSSV ngày 23 tháng 5 năm 2005 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Chính trị và Công tác Học sinh Sinh viên và Trưởng Ban Kế hoạch Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Quỹ thi đua, khen thưởng tại Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2266/QĐ-CTHSSV ngày 29 tháng 7 năm 2010 về việc ban hành Quy định Quỹ thi đua, khen thưởng tại Đại học Quốc gia Hà Nội và Quyết định số 2267/QĐ-CTHSSV ngày 29 tháng 7 năm 2010 về việc ban hành Quy định Mức tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng tại Đại học Quốc gia Hà Nội và các quy định trước đây trái với Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Trưởng ban chức năng, Thủ trưởng đơn vị thành viên, trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *Hành*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Khối VP Đảng - Đoàn thể;
- Lưu VT, CT-HSSV, KH-TC, T40.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Sơn

QUY ĐỊNH
QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 572 /QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 02 năm 2014
của Giám đốc ĐHQGHN)*

Điều 1. Mục tiêu lập Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng;

2. Nghiêm cấm sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng vào các mục đích khác.

Điều 2. Nguồn và mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước với mức tối đa bằng 20% tổng quỹ tiền lương theo ngạch, bậc của cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế, tiền công được duyệt cả năm; từ nguồn đóng góp của các cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài và các nguồn thu hợp pháp khác, bao gồm cả quỹ thi đua khen thưởng do cấp ĐHQGHN quản lý (tối đa 10%), phần còn lại do các đơn vị quản lý.

Điều 3. Các khoản chi của Quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để:

- Chi công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua của ĐHQGHN và đơn vị;

- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể;

- Chi in ấn giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen, làm các kỷ niệm chương, huy hiệu, cờ thi đua, khung bằng khen.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Cá nhân, tập thể được khen thưởng, ngoài việc được công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng và được nhận kèm theo khung, bằng, còn được nhận tiền thưởng hoặc hiện vật có giá trị tương đương quy định tại các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 12 của Quy định này theo nguyên tắc:

a) Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn;

b) Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân;

c) Trong cùng một thời điểm, cùng một đối tượng khen thưởng nếu đạt được các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác nhau, thì được nhận tiền thưởng (hoặc tặng phẩm kèm theo) đối với mỗi danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có mức thưởng cao nhất;

d) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua mà các danh hiệu đó có thời gian để đạt được thành tích khác nhau thì được nhận tiền thưởng của tất cả các danh hiệu;

e) Người Việt Nam ở nước ngoài, cá nhân tập thể người nước ngoài, được nhận các hình thức khen thưởng kèm theo tặng phẩm lưu niệm.

2. Trích tối đa 20% trong tổng quỹ thi đua, khen thưởng do ĐHQGHN hoặc đơn vị thành viên, trực thuộc quản lý để chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua của ĐHQGHN hoặc đơn vị.

Điều 5. Quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Giám đốc ĐHQGHN chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc ĐHQGHN được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định khen thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của ĐHQGHN thuộc ngân sách nhà nước và hạch toán chi thành mục riêng.

2. Giám đốc ĐHQGHN chịu trách nhiệm chi tiền thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của ĐHQGHN đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng do Giám đốc quyết định.

3. Thủ trưởng đơn vị thành viên, trực thuộc chịu trách nhiệm chi tiền thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

4. Quỹ thi đua, khen thưởng của ĐHQGHN do bộ phận phụ trách công tác thi đua khen thưởng ĐHQGHN chịu trách nhiệm quản lý và điều phối. Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị thành viên, trực thuộc do bộ phận phụ trách công tác thi đua khen thưởng của đơn vị chịu trách nhiệm quản lý và điều phối. Nguồn trích, tỷ lệ và mức trích thực hiện trên cơ sở kế hoạch và dự toán do Giám đốc ĐHQGHN hoặc Thủ trưởng đơn vị quyết định hàng năm. Việc quyết toán căn cứ số chi thực tế theo đúng quy định của Nhà nước và ĐHQGHN.

Điều 6. Cách tính mức tiền thưởng

1. Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự nhà nước hoặc quyết định khen thưởng.

2. Tiền thưởng sau khi nhân hệ số với mức lương tối thiểu chung được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

Điều 7. Mức thưởng đối với các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng Bằng, Huy hiệu và được nhận tiền thưởng bằng 4,5 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương” được tặng Giấy chứng nhận, Huy hiệu và được nhận tiền thưởng bằng 3,0 lần mức lương tối thiểu chung;

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp ĐHQGHN” được tặng Giấy chứng nhận và được nhận tiền thưởng bằng 2,5 lần mức lương tối thiểu chung;

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được tặng Giấy chứng nhận và được nhận tiền thưởng bằng 1,0 lần mức lương tối thiểu chung;

e) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được nhận tiền thưởng bằng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung;

f) Danh hiệu “Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp ĐHQGHN” được tặng Giấy chứng nhận và được nhận tiền thưởng bằng 0,5 lần mức lương tối thiểu chung;

g) Danh hiệu “Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp cơ sở” được nhận tiền thưởng bằng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung.

2. Đối với tập thể

a) Tập thể được tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được tặng Cờ và được nhận tiền thưởng bằng 24,5 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Tập thể được tặng danh hiệu “Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương” được tặng Cờ và được nhận tiền thưởng bằng 15,5 lần mức lương tối thiểu chung;

c) Tập thể được tặng danh hiệu “Cờ thi đua của ĐHQGHN” được tặng Cờ và được nhận tiền thưởng bằng 12,0 lần mức lương tối thiểu chung;

d) Tập thể được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được tặng Giấy chứng nhận và được nhận tiền thưởng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung;

e) Tập thể được nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được nhận tiền thưởng bằng 0,8 lần mức lương tối thiểu chung.

Điều 8. Mức thưởng đối với Huân chương các loại

1. Cá nhân được tặng hoặc truy tặng Huân chương các loại được tặng Bằng, Huân chương kèm theo mức tiền thưởng như sau:

a) “Huân chương Sao vàng”: 46,0 lần mức lương tối thiểu chung;

b) “Huân chương Hồ Chí Minh”: 30,5 lần mức lương tối thiểu chung;

- c) “Huân chương Độc lập” hạng Nhất: 15,0 lần mức lương tối thiểu chung;
- d) “Huân chương Độc lập” hạng Nhì: 12,5 lần mức lương tối thiểu chung;
- e) “Huân chương Độc lập” hạng Ba: 10,5 lần mức lương tối thiểu chung;
- f) “Huân chương Lao động” hạng Nhất: 9,0 lần mức lương tối thiểu chung;
- g) “Huân chương Lao động” hạng Nhì: 7,5 lần mức lương tối thiểu chung;
- h) “Huân chương Lao động” hạng Ba: 4,5 lần mức lương tối thiểu chung.

2. Tập thể được tặng thưởng Huân chương các loại, được tặng thưởng Bằng, Huân chương và kèm theo tiền thưởng gấp 2 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 9. Mức thưởng đối với các Danh hiệu vinh dự nhà nước

1. Cá nhân được tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” được tặng Bằng, Huy hiệu và kèm theo tiền thưởng bằng 15,5 lần mức lương tối thiểu chung.

2. Tập thể được tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” được tặng Bằng, Huy hiệu kèm theo tiền thưởng gấp 2 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân.

3. Cá nhân được phong tặng danh hiệu: “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” được tặng Bằng, Huy hiệu kèm theo mức tiền thưởng:

- Đối với danh hiệu “Nhà giáo nhân dân: 12,5 lần mức lương tối thiểu chung;

- Đối với danh hiệu “Nhà giáo ưu tú”: 9,0 lần mức lương tối thiểu chung.

Điều 10. Mức thưởng đối với “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước”

1. “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước” về khoa học và công nghệ được tặng Bằng và tiền thưởng do Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước” về văn học nghệ thuật được tặng Bằng và tiền thưởng do Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) thống nhất trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 11. Mức thưởng đối với Bằng khen, Giấy khen

1. Đối với cá nhân

- a) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”: được tặng Bằng và được nhận tiền thưởng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung;

- b) “Bằng khen cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương”: được tặng Bằng và được nhận tiền thưởng bằng 1,0 lần mức lương tối thiểu chung;

c) “Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội”: được tặng Bằng và được nhận tiền thưởng bằng 0,8 lần mức lương tối thiểu chung;

d) “Giấy khen”: được tặng bằng và được nhận tiền thưởng bằng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung;

2. Đối với tập thể

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, “Bằng khen cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương”, “Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội”, “Giấy khen”: được tặng bằng và được nhận tiền thưởng gấp 2 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Mức thưởng đối với Huy chương, Kỷ niệm chương, Bằng Tiến sĩ danh dự của ĐHQGHN

1. Cá nhân được tặng Huy chương các loại, được tặng Bằng, Huy chương và được nhận tiền thưởng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung;

2. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của Bộ, Ban, ngành, đoàn thể trung ương được tặng Giấy chứng nhận, Kỷ niệm chương và được nhận tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương tối thiểu chung;

3. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội” được tặng Giấy chứng nhận, Kỷ niệm chương và được nhận tiền thưởng không quá 0,5 lần mức lương tối thiểu chung;

4. Tập thể được tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội” được tặng Giấy chứng nhận, Kỷ niệm chương và được nhận tiền thưởng gấp 2 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân;

5. Cá nhân được tặng “Bằng Tiến sĩ danh dự của ĐHQGHN” được tặng Bằng và tặng phẩm lưu niệm.

Điều 13. Các hình thức khen thưởng khác

1. Đối với cá nhân, tập thể đạt các thành tích khoa học đặc biệt như phát minh, sáng chế, các giải pháp hữu ích, các bài báo khoa học có chất lượng cao được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín; đề án, dự án thu hút các nguồn lực có giá trị, Giám đốc ĐHQGHN hoặc Thủ trưởng đơn vị quyết định mức khen thưởng riêng;

2. Đối với các thành tích đột xuất hoặc đặc biệt khác, Giám đốc ĐHQGHN hoặc Thủ trưởng đơn vị quyết định mức khen thưởng riêng;

3. Đối với học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi Olympic quốc tế, khu vực, sinh viên nghiên cứu khoa học cấp ĐHQGHN, Giám đốc ĐHQGHN quyết định mức khen thưởng riêng;

4. Đối với học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường, khoa trực thuộc, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức khen thưởng riêng.

Điều 14. Các quyền lợi khác

Cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp ĐHQGHN”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, được tặng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", ngoài việc được khen thưởng theo Quy định, được ưu tiên xét lên lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Điều 15. Hủy quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật khen thưởng

Tập thể, cá nhân vi phạm các quy định về khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm bị xử lý về hành chính, hủy quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật khen thưởng và chế độ được hưởng hoặc truy cứu trách nhiệm.

Đơn vị trình khen thưởng cho tập thể, cá nhân khi sai phạm, có trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền khen thưởng hủy quyết định, thu hồi hiện vật khen thưởng, tiền thưởng.

Sau khi có quyết định thu hồi các hình thức khen thưởng của đơn vị có thẩm quyền khen thưởng, đơn vị trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng và giao nộp về đơn vị có thẩm quyền khen thưởng; số tiền thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng đơn vị thành viên, trực thuộc cụ thể hóa và ban hành Hướng dẫn chi tiết về mức thưởng hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế.

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc ĐHQGHN có thể quyết định điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế. /

Hành

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Kim Sơn